



V ERDA MESAĜO

SỐ 1-2013
(Januaro - Marto)

EL VJETNAMIO

BẢN TIN CỦA HỘI QUỐC TẾ NGỮ VIỆT NAM
BULTENO DE VJETNAMA ESPERANTO-ASOCIO

Bản tin



BONDEZIROJ DE NOVJARO Zamenhof-Tago 2012

Raporto pri la 99-a Japana Esperanto-Kongreso

BẢN TIN CỦA HỘI QUỐC TẾ NGỮ VIỆT NAM
BULTENO DE VJETNAMA ESPERANTO-ASOCIO

Bondeziroj de Probal Dasgupta

– *Prezidanto de UEA*

Jarfinajn bondezirojn al ĉiuj landaj agadantoj, karaj!

Mi pensas, ke ni estas en bona momento en nia kolektiva evoluo rilate Esperanton, kaj ni devas nur resti en tiu ĉi elano por multon atingi en la tujaj jaroj. kuraĝe antaŭen. amike

probal

Probal Dasgupta

Linguistic Research Unit
Indian Statistical Institute
203 B.T. Road
Kolkata 700108, India



Vjetnama Esperanto-Asocio (VEA)

Adreso: 105A, Quan Thanh str., Ha Noi, Viet Nam

Retpoŝto: viesperas@fpt.vn

TTT-paĝo: - en vjetnama: vea.vn

- & en Esperanto: e.vea.vn.

Landa Asocio de Universala Esperanto-Asocio ekde 1996

UEA kodo: vpea-m

Fondita en:

1956 kun la nomo “Vjetnama Pacdefenda Esperantista Asocio” (VPEA)
en 9 - 1995 ĝi nomiĝas “Vjetnama Esperanto- Asocio” (VEA)

Prezidanto: Nguyễn Văn Lợi

Ĝenerala Sekretario: Nguyễn Thị Phương Mai

Bonvolu sendi novaĵojn, artikolojn al la ret- adreso:

vea.informado@yahoo.com.vn



CHÚC MỪNG NĂM MỚI

BONDEZIROJ DE NOVJARO

PRINTEPAJ IMPRESOJ

CẨM NGHĨ ĐỀU XUÂN

Đất nước ngàn năm lại vào Xuân,
Tiễn Rồng, đón rắn đã bao lần.
Người vui có thêm niềm tin mới,
Đón chào cảnh vật thắm hoa xuân.

Tùng đã nhiều lần thắng ngoại xâm
Là nhờ công sức của toàn dân.
Đất nước, biển, trời đang còn đó
Tạo niềm mến phục khắp xa gần.

Thấm tình hữu nghị với năm châu,
Dựng xây một đất nước mạnh,
giàu.
Giữ vững hòa bình và phát triển
Để cho hạnh phúc được bền lâu.

Chúc mừng cầu hữu nghị Esperanto
Đem lại niềm vui cho mọi nhà.
Tích cực hoạt động Quốc tế ngữ
Làm cho cuộc sống nở đầy hoa.

Mùa Xuân năm Rắn
Quý Tỵ - 2013
NGUYỄN HỢP

La printempo revenas en nia mil-
jara lando,
La Drako iras, la Serpento alve-
nas multe da fojoj.

Ni ni ĝojas de la nova konfido
Kaj akceptas fervore la floranta
naturo.

En pasinta tempo, ni venkis plur-
foje la invadantojn
Dank'al la oferado kaj klopodo de
nia popolo.

La lando, la vasta firmamento, la
longa marbordo
Tio kontribuas al admirado de la
tuta mondo.

Dum la arda amikeco kun la
monda popolo,
Ni konstruas nian landon prospere
kaj forte.

Ni daŭrigas la pacon kaj la dis-
volviĝon
Por ke ĉe ni la feliĉo restu kon-
stante .

Vivu la amikeca ponto Esperanto
Kiu portas ĝojon al la tuta mondo.
Agadu por la internacia lingvo
Por ke la floroj kovru nian vivon.

Printempo de 2013
Jaro de Serpento
NGUYEN HOP

Gửi các bạn Nam Tư

*Tặng Dimitrije Janicic, Beograd – Serbia, tác giả bài thơ
“Thành phố ngàn năm giữa
những con sông.*

Cùng chung chiến hào chống đế quốc,
Từng nghe bom đạn réo bên tai,
Từng tự hào chiến đấu cho tương lai,
Đề nhân loại thoát vòng tăm tối.

Ta đã đón mừng ngày chiến thắng
Khi thực dân phát xít quy hàng.
Ta hăng hái dựng xây tổ quốc
Để non sông rực rỡ huy hoàng.

Kẻ thù lại xâm lược Nam Tư,
Một lần nữa các anh đứng dậy.
Truyền thống xa cha ông để lại:
Quyết không lùi trước lũ xâm lăng.

Từ Thái Bình Dương đến Ban-Căng,
Đường xa nhưng lòng ta gần gũi.
Chúc các anh lại dành thắng lợi
Để nhân dân yên hưởng hòa bình.

9-5-1999
NGUYỄN HỢP



AL GEAMIKOJ EL SERBIO

*Al Dimitrije Janicic, Beograd
– Serbia, aŭtoro de la poemo
“Miljara urbo inter riveroj”.*

Ni havis samajn bataltranĉeojn
kontraŭ imperialistoj,
Ni aŭdis simile la bombojn eksplodi apud oreloj.
Ni estis fieraj lukti por la estonteco,
Por ke niaj popoloj eliru el obskura vivo.

Ni bonvenigis la brilajn venkajn tagojn
Kiam la koloniistoj kaj faŝitoj kapitulacis.
Ni fervore konstruis niajn patrujojn
Por ke niaj landoj fariĝu brilegaj kaj admirindaj.

La amikoj denove agrosis vian landon
Ankoraŭfoje vi ribele leviĝis.
Laŭ tradicio kiun viaj prapatroj postlasis:
Ne retroiru antaŭ la agresantoj.

De la Pacifiko ĝis Balkano,
La distanco estas malproksima sed niajn korojn apudas
Ni deziras ke via popolo ĝuu pacan vivon.

Esperantigis: NGUYEN HOP
(7-2012)

CHÚC MỪNG XUÂN MỚI

BONDEZIRO EN LA NOVA PRINTEMPO

Đông tàn nhanh quá, đã sang xuân.

Người vui ngày tết đón chào xuân.
Nhâm Thìn ra đi, năm Tỵ đến.
Hoa nở muôn màu đón Chúa xuân.

*

Hoa nở muôn màu đón Chúa Xuân:

Hoa lan hương ngát, huệ trắng ngần,
Đào bích, đào phai cười trước gió,
Glây-on, hồng thắm đỏ rực sân.

*

Cùng hân hoan gặp gỡ đầu năm,
Chúc mừng nhau: hạnh phúc, an khang.

Gia đình êm ấm, nhiều may mắn,
Thành công rực rỡ tựa hoa xuân.

Xuân Quý Tỵ

Hoàng Thị Chính



Rapide finiĝas vintr', printemp' jam venas,

Ĉiuj ĝojas en festagoj printempon salutas.

“Drak’-jaro foriras, “Serpent’-jaro alvenas.

Multkoloraj floroj printempon akceptas.

*

Akceptante printempon, floroj multkoloraj floras:

Blankaj lilioj, orkide’-floroj bonodoras,

Floroj de persik-arb’ antaŭ la vent’ ridetas,

Gladioloj, freŝaj rozoj la korton ruĝigas.

Renkontiĝas ni ĝoje en komenc’ de l’jaro,

Ni bondeziras feliĉon kaj bonfar-ton,

Al familioj: bonakordon, bonŝancon,

Brilajn sukcesojn kiel printempa floro.

Printempo de la jaro 2013

Hoàng Thị Chính

Zamenhof-Tago 2012

La plej enhavoriĉa Z-Tago en Hanojo

Ngày Zamenhof năm 2012

Ngày Zamenhof với nội dung phong phú nhất

La ĉi-jara Zamenhof Tago certe fariĝos unu el la plej memorindaj Z-Tagoj de vjetnama Esperantujo, pro sia diverseco, riĉeco kun promesplena perspektivo.


La kunvensalono de Vjetnama Unio de Amikecaj Organizoj ne estis sufiĉe larĝa por akcepti ĉiujn partoprenantojn kaj oni devis instali aldonajn seĝojn.

Inter la partoprenantoj menciindas veterana esperantisto el Hai Phong urbo (Hajfongo en Esperanto), kiu esperantistiĝis ekde la jaro 1957 kaj por la unua fojo, denove kontaktiĝis kun la movado, duon-jarcenton poste, kiam li eksciis pri la jus okazinta UK en Hanojo. Li eĉ montris atestilon pri mezgrada lingvo ekzameno kaj pruvis, ke li ne forgesis Esperanton post tiom longa tempo. Li jam interesigis kelkajn junulojn al Esperanto kaj promesis fariĝi kerno en tiu urbo por disvastigi la movadon.

Ngày Zamenhof năm nay ở Hà Nội quả là một ngày có nội dung đa dạng, phong phú hé mở viễn cảnh đầy hứa hẹn đáng ghi nhớ nhất của phong trào VN.

Năm nay, Ngày Zamenhof được tổ chức tại trụ sở Liên Hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam (105A Quán Thánh). Vì phòng họp không đủ rộng để chào đón tất cả những người tham gia nên Ban tổ chức đã phải kê thêm ghế ngồi.

Trong số những người tham dự phải kể đến sự góp mặt của một nhà QTN đến từ thành phố Hải Phòng. Bác bắt đầu học QTN từ năm 1957. Từ đó cho đến nay, hơn nửa thế kỷ đã trôi qua và tại buổi lễ kỷ niệm ngày Zamenhof này, sau khi biết được ĐH QTN toàn cầu vừa diễn ra tại Hà Nội, bác đã trở lại với phong trào. Bác thậm chí cho mọi người xem bằng QTN trình độ trung cấp để chứng minh rằng Bác không hề quên phong trào sau chừng đó thời gian. Bác cũng đã giới thiệu và khuyến khích một vài thanh niên đến với QTN và hứa sẽ là một nòng cốt



Kiel kutime, Nguyen Van Loi, prezidanto de VEA faris bilancon de la jaro 2012. komencis per peti la ĉeestantaron observi unu minutan silenton omaĝe al la ĵus forpasinta s-ro Dao Anh Kha, honora membro de UEA, membro de Akademio de Esperanto.

La listo de atingoj fare de la vjetnama esperantistaro en 2012 konsistas ĉefe en la preparo de la du internaciaj kongresoj: UK-97a kaj IJK-68-a, kadre de la projekto Esperanto-125.

Por reveni al L.L. Zamenhof, post mallonga prezento de la kreinto de Esperanto, kaj kvizo pri la dato de lia morto (al kiu sukcese respondis nia konata amiko Augusto Casquero, survoje de Ĉinujo al Hispanujo), estis la perbilda novaĵo pri inaŭguro de submara Esperanto-Muzeo en Odeso kun subakvigo de bustoj de Zamenhof kaj rusa blinda esperantisto Eroŝenko, prezentita en flua Esperanto de Tran Hoan (Ĝojo) 19-aĝa esperantistino, kiu lernis la lingvon nur de 12 monatoj.

Venis tute freŝa anonco:

trong phong trào của thành phố Hải Phòng để có thể phát triển, mở rộng phong trào hơn nữa.

Như thường lệ, để bắt đầu chương trình là bài phát biểu của ông Nguyễn Văn Lợi, chủ tịch hội QTN VN, tổng kết các hoạt động của hội trong năm 2012. Tiếp đó, hội nghị dành một phút mặc niệm ông Đào Anh Kha, hội viên Danh dự của hội QTN toàn cầu (UEA), và cũng là viện sĩ Viện Hàn lâm Esperanto.

Danh mục các công việc phải làm trong năm 2012 của VEA, chủ yếu là công tác chuẩn cho hai Đại hội Quốc tế: UK-97 và IJK-68, đã được vạch sẵn trong khuôn khổ của dự án Esperanto-125.

Trở về với chủ đề chính của buổi gặp gỡ, là một loạt các chương trình xoay quanh nhà sáng tạo ra QTN như bài giới thiệu ngắn về L.L. Zamenhof, hay câu hỏi về ngày mất của ông (được Augusto Casquero một người bạn rất thân thiết của hội QTN VN trả lời rất chính xác, ông đã ghé thăm VN trên đường từ Trung Quốc trở về Tây Ban Nha), tiếp đó là tin tức về việc thành lập Bảo tàng QTN dưới nước tại Odesa cùng với việc đưa xuống nước hai bức tượng của Zamenhof và một nhà QTN khiêm thị người Nga Eroŝenko. Bản tin này đã được trình chiếu powerpoint cùng với phần trình bày khá trôi chảy của bạn Trần Thị Hoan, một học viên mới chỉ Quốc tế ngữ được một năm.

Một tin vui mới đã đến trong

La internacia retejo "edukado.net" ĵus sciigis, ke ĉi-jare, 13 esperantistoj el diversaj landoj estis honorigitaj en la Esperanta Panteono pro kontribuoj por la instruado de Esperanto, el kiuj estis unu vjetnamo, Nguyen Xuan Thu, membro de Centra Komitato kaj estro de Trejna Komisiono de VEA.

Ĉiam en la sfero de trejnado, okazis solena disdono de atestiloj pri sukcesa ekzameniĝo de ORIGO laŭ KER sistemo al la ekzamenitoj: Nguyen Thi Nep, Le Minh Thu, Nguyen Thi Phuong kaj Nguyen Xuan Thu (C1 nivelo) kaj al Tran Thi Hoan (B1 nivelo). Atestilo pri B1 nivelo esis sendita al Ho Ĉi Minh urbo por transdono al la sukcesintino Le Thanh Truc kaj 2 atestiloj ankoraŭ ne atingis sukcesintojn pro foresto (Tran Dieu Anh kaj Tran Thi Anh, B1 nivelo). Do entute 4 C1 niveloj kaj 4 B1 niveloj.

ngày Zamenhof: năm nay "edukado.net" đã vinh danh 13 nhà QTN từ các quốc gia khác nhau vào Panteon QTN vì đã đóng góp nhiều cho công tác giảng dạy ngôn ngữ Quốc tế. Ông Nguyễn Xuân Thu, ủy viên Ban chấp hành, trưởng Ban đào tạo của VEA cũng được vinh danh trong đợt này. Cần nói rõ thêm, trước đây, edukado.net chỉ vinh danh các nhà QTN đã qua đời, hai năm gần đây bắt đầu mở rộng với các nhà QTN còn sống.

Một phần không thể thiếu trong công tác đào tạo là việc phát giấy chứng nhận cho những học viên đã thành công trong kì thi ORIGO theo hệ thống tiêu chuẩn quốc tế KER.

Ở trình độ C1 gồm có: Chị Nguyễn Thị Nếp, Chị Lê Minh Thu, Chị Nguyễn Thị Phụng và Ông Nguyễn Xuân Thu

Ở trình độ B1 có: Bạn Trần Thị Hoan. Ngoài ra, Giấy chứng nhận trình độ B1 cũng đã được gửi vào Tp HCM cho chị Lê Thanh Trúc và được chuyển đến cho hai học viên

vắng mặt là Trần Diệu Anh và Trần Thị Ánh. Như vậy, ở cả hai trình độ B1 và C1 đều có 4 người được nhận chứng chỉ Quốc tế.





En sia raporto pri Esperanto-125 projekto, Nguyen Xuan Thu substrekis 5 partojn, el kiuj la tri unuaj temas pri la tri pilieroj de ĉiu esperanta movado: Informado – Trejnado – Junularo. La 2 sekvaj partoj temas pri Movado kaj Perspektivo. Ĉiu parto konsistas el 5 eroj kiuj subdividas en 5 pli detalaj punktoj. Do, en tute, $5 \times 5 \times 5 = 125$ eroj, koincidante kun la jubilea numero: 125. Detalan enhavon vi povos legi en la retejo de VEA: http://vea.vn/view/1567_ke-hoach-esperanto-125-cua-viet-nam.htm

Ni nur mencias kelkajn interesajn punktojn: La Trejnada komisiono tradukis en la vjetnaman La Unua-n Libro-n prezentitan sub libroforma kaj KD forma, kaj sendis la vjetnaman version al Bjalistoka E-Asocio por ekspozicio okaze de la 125-Jubileo. S-anino Le Cao Truong (Alta) tradukis 125 elektitajn artikolojn esperanten kaj prezentis ilin sub KD formo okaze de la Tago de Vjetnamio, kadre de UK-97. Vjetnama Landa Sekcio de ILEI estis kreita.

Nove elektita komitato de VEJO akceptis kaj brile sukcesis en la preparado kaj gastigo de

Trong bản báo cáo về dự án Quốc tế ngữ-125, ông Nguyễn Xuân Thu đã nhấn mạnh 5 phần trong dự án này mà 3 phần đầu tiên là 3 trụ cột trong tất cả các phong trào QTN: Thông tin - Đào tạo - Thanh niên; 2 phần còn lại là Phong trào và Triển vọng. Mỗi phần trong dự án bao gồm 5 mục và mỗi mục chia ra thành 5 điểm. Như vậy, tổng hợp lại, chúng ta có $5 \times 5 \times 5 = 125$ điểm, trùng với Lễ kỷ niệm 125. Để biết nội dung chi tiết về dự án này, bạn có thể đọc trên trang web của VEA: http://vea.vn/view/1567_ke-hoach-esperanto-125-cua-viet-nam.htm.

Trong ngày Zamenhof này, chúng tôi sẽ chỉ đề cập đến một vài điểm nổi bật nhất:

Ban Đào tạo của Hội đã dịch quyển sách “La Unua Libro” (quyển sách đầu tiên) sang tiếng Việt và trình bày dưới dạng sách và đĩa CD, và Ban thông tin cũng đã gửi phiên bản tiếng Việt tới hội QTN ở Bjalistok trong cuộc triển lãm nhân dịp kỷ niệm năm Thánh thứ 125. Bà Lê Cao Trường (tên QTN là Alta) cũng đã dịch sang QTN 125 bài báo được chọn lọc và trình bày vào CD nhân dịp Ngày Việt Nam trong khổ đại hội QTN toàn cầu UK lần thứ 97. Thêm vào đó VN đã chính thức trở thành thành viên của tổ chức Quốc tế các giáo viên dạy QTN (ILEJ).

BCH mới của tổ chức Thanh niên QTN VN đã nhận lời đề nghị tổ chức ĐH Thanh niên thế giới IJK-

Ngày Zamenhof tại thành phố Hồ Chí Minh

La Zamenhofa Tago en Ho Chi Minh urbo

Sáng ngày thứ bảy 15-12-2012, Hội QTN TH HCM (EAH) đã tổ chức Ngày Zamenhof tại trụ sở Liên hiệp các tổ chức Hữu nghị TP HCM (HUAO).

Đồng chí Trần Quân Ngọc, chủ tịch Hội đã giới thiệu sơ lược về tiểu sử LL Zamenhof, tiếp theo, ông báo cáo tổng kết một năm hoạt động của EAH.

Tại cuộc họp, EAH đã làm lễ kết nạp 22 hội viên mới là các học viên đang học Esperanto.

Tin buồn Viện sĩ Hàn Lâm Esperanto Đào Anh Kha từ trần đã được trang trọng thông báo trong cuộc họp, toàn thể hội nghị đã dành một phút tưởng niệm Viện sĩ Đào Anh Kha. Đồng chí Trần Quân Ngọc, Chủ tịch EAH đã có bài giới thiệu về các hoạt động đào tạo, dịch thuật, công tác phong trào, lãnh đạo Hội từ những ngày mới

Sabate matena 15an de decembro de 2012, Esperanto-Asocio en Ho Chi Minh urbo (EAH) okazigis la “Zamenhofan Tagon” en la sidejo de la HUAO


S-ro Tran Quan Ngoc, prezidanto de EAH prezentas la mallongan biografion de LL Zamenhof, kaj ankaŭ la bilancon pri funkciado de EAH de la jaro 2012.

Dum la kunveno, EAH akceptas 22 novajn membrojn, kiuj estas komencantoj nur eklernas Esperanton je oktobro.

Malĝoja novaĵo pri la forpaso de s-ro Dao Anh Kha, Akademiano de Esperanta Akademio estis formale anonci. Tutkunvenanoj observi unu minutan silenton omage al li.

S-ro Tran Quan Ngoc, raportas pri lia enmovada aktivado kiel: trejnado, tradukado, verkado, movada agado, gvidado al VPEA ekde ĝiaj unuaj tagoj... Ankaŭ, s-ro





thành lập của ông, và đồng chí cũng trình bày bức tranh chân dung Viện sĩ Đào Anh Kha bằng sơn dầu khổ 60 x 90cm do chính đồng chí vẽ.

Trong thời gian UK-97 diễn ra tại Việt Nam, nhiều đại biểu Việt Nam đã đăng ký dự thi ngôn ngữ Esperanto các trình độ. Có 4 đại biểu được cấp bằng C1 và 4 đại biểu đạt được bằng B1. Tại cuộc họp, bạn Lê Thanh Trúc, đã được nhận tấm bằng B1, đồng chí chủ tịch Hội khi trao bằng, đã khen ngợi bạn Trúc và đồng thời động viên các nhà QTN trẻ tuổi tích cực học Esperanto hơn nữa.

Anh Nguyễn Đức Trọng, ủy viên Ban Chấp hành VEJO (hiện đang sinh hoạt tại EAH) đã hoàn tất các thủ tục về hồ sơ để ngày 23-12 sẽ lên đường sang Nhật họp KS-31 (Hội thảo chung của thanh niên QTN một số nước châu Á).

Để kết thúc cuộc họp, các học viên Esperanto đã hát 2 bài hát bằng Esperanto, cần lưu ý: đây là các komencantoj mới tham gia lớp học Esperanto tổ chức hồi tháng 10-2012 do cô giáo Lê Thị Thiên Thu dạy theo giáo trình Esperanto bằng phương pháp trực tiếp của Stano Marček do chính cô biên dịch sang tiếng Việt.

Ban Thông tin

Tran Quan Ngoc etendis al ĉiuj por vidi la pentraĵon de s-ro Dao Anh Kha kiun estis pentrata de li mem kun la dimensio 60 x 90 cm.

Dum la 97-a UK kiu okazis en Vjetnamio, multaj vjetnamaj delegitoj registris partopreni en la lingva ekzameno laŭ siaj niveloj. Estas kvar partoprenantoj en C1 kaj 4 delegitoj atingita de B1 niveloj. En la kunveno, Le Thanh Truc, ricevis la diplomon de B1 (aliaj sukcesaj kandidatoj loĝas en Hanojo). Transdonante la diplomon al Truc, s-ro TQ Ngoc varme laŭdis ŝin kaj samtempe instigas la aktivajn junajn Esperantistojn kiuj klopode plu lernas Esperanton.

Nguyen Duc Trong, membro de la Plenumkomitato de VEJO (nune aktivas en EAH) kompletigis la procedurojn por vojaĝi al Japanio je la 23-an de decembro, partoprenonte en la 31-a KS (31-a Komunala Seminario de Junulara Esperantistoj de kelkaj aziaj landoj).

Por fini la kunvenon, oni kantis du kantojn en Esperanta lingvo. Menciite, ĉi tiuj kantantoj estas komencantoj kiuj eklernas Esperanton en la klaso organizita en oktobro 2012. S-ino Le Thi Thien Thu gvidas la klason per la lernolibro "Esperanto rekta metodo" de Stano Marček, la libron ŝi mem envjetnamigis.

Informada komisiono

Chùm thơ Đào Anh Kha

Omaĝe al ambaŭ gvidantoj de UEA

Để ngưỡng mộ những con người lớn lao của chúng ta

1

RENATO CORSETTI,
jam antaŭ duon' de jar-
cento

Ni faris konatoj, ne scias
mi, kia di-vento
Kompanoj nin igis ver-
stelo en fora Polujo
Ja tujan karecon alportis
nur Esperantujo!

Renato Corsetti, amik' de
Azio- Afriko

Mi miras vin ĉiam trovi
la sama en psiko
Admiras vin vidi figuro de
tempoj estontaj
Lumturo de Paco brilanta
sur maroj multondaj...

Renato Corsetti, vi gran-
das ja kiel simplulo
Apudas vin ĉiuj verdstuloj
sen digna skrupulo
Saĝulo, vi estu por ĉiam la
font' de Espero
La mastro de l' koroj sen
ajna konkero!



1

RENATO CORSETTI

Cách đây bán kỷ rồi chi

Hai ta ngọn gió thần kỳ xui quen

Bạn đường xứ lạ Ba-Lan

Có sao xanh gọi, mến thân tức thì!

(1)

Renato Corsetti

Hỡi người bạn của Á- Phi (2)

Mãi lâu lại thấy nguyên xi buổi nào.

Hải đăng rồi sóng dạt dào

Thái bình soi bóng thưở sau – đây
người!

Corsetti Renato

Lớn lao, mà vẫn đơn sơ (3)

Đứng bên tôi khỏi thẹn thò vì anh!

Niềm tin giữ trọn cho tim

Lòng ai chiếm lĩnh êm đềm hiền
nhân



2
OSMO BULLER, kolon'
fortika de la Verda Dom'
Vin mi trovas kolombo
paca, bela koro, digna
hom
Sur ĉi Tero glorkantas Vin
mi en la dolĉaj sentoj
For de dubo, amaro, tristo
kaj turmentoj!

Osmo Buller, de mia Revo-
land' Vi, hirundo
Bildon vian mi ĉiam gardas
pura en korfundo
Ĉar nenie mi trovis pli
sanigan atmosferon
Ol sur Nia tereno – Egalra-
jton kaj Liberon!

Osmo Buller, Vi brilas,
verda stelo en for'
Vin mi silente amas, tage
nokte per kor'
Ĉar spiritoj la niaj samas,
samdirekte iru ni nu
Trans jarmilojn ni flugu, en
eterno restu ni du!

2005

2
OSMO BULLER

Ngôi nhà Xanh của chúng ta
Hỡi con người đẹp, anh là trụ to
(4)

Bồ câu đã gặp, tôi ca
Tin yêu mặt Đất, xót xa thôi đây!

Osmo Buller
trời Mơ con én còn bay
Bóng hình sưởi ấm, tâm này chờ
mong.
Đây bầu khí quyển sạch trong
Tự do, bình đẳng, ngóng trông
nơi nào?

Osmo Buller
người bay xa tít phương nao
Hồn tôi sớm tối lên cao bên
người.
Đồng thanh đồng khí đó thôi-
Thiên niên ta sẽ sống đôi bay
cùng!

Hà Nội, 2005

(1) 1959, Đại Hội QTN toàn cầu
lần 44.

(2) Từ buổi đầu, Corsetti đã phụ
trách phong trào QTN ở châu Á và
châu Phi

(3) R.C. ở cương vị Chủ tịch UEA
kiêm Thư ký Viện Hàn Lâm QTN
thế giới. Người Ý.

(4) O.B là một nhà hoạt động xã
hội Phần Lan, trong nhiều năm giữ
cương vị Tổng Giám đốc cơ quan
TW Hội QTN toàn cầu

Hồng Hạc dịch và chú thích



Omaĝe al Humprey Tonkin

Thân tặng Humprey Tonkin

Dao Anh Kha

Sur kampo la sama – ne
tiu de milit’
En tagoj konfliktaj, sur
lingva la kampo
Mi trovis vin bela figuro
de elit’
Strebanta por Globo je ora
pac- stampo

Sur tero de rozoj (°) mi
vidis vin noble
Tenadi la garbojn kun vor-
toj teneraj
Mi restis apudaj dum
bomboj multoble
Faladis sur niaj domarojn,
- inferaj

Toksaĵoj ja niajn arbarajn
balzamojn
Elĉerpis – Verdulo, vi estis
amiko
Por paco celanta estingi la
flamojn
-Ke venu taghelo el nokta
la nigro!

Anh muốn ghi sâu dấu ấn
vàng


Liên minh trái đất chữ bình an
Con người trí thức, sâu ngôn
ngữ
Đâu phải ganh đua bãi chiến
tràng

Ở xứ hoa hồng ta gặp nhau
Anh cầm hoa đẹp, lời thanh tao
Kề bên nhau đứng khi bom dội
Điên loạn, chôn vùi những xóm
đâu!

Dưới tầng chất độc, cây xanh úa
Hương mất, rừng ra ngục tối
tăm;

Anh rằng ta hãy dập trận lửa
Đêm quá đen rồi, ngày phải
sang!

Giờ đây vẫn đó, diễm đàn xanh
Xa vời còn rạng bóng bình minh
Lời anh qua gió tôi ngênh đón
Nhân ái, nguyên xi dạ tốt lành.



Nun tra la distancoj mi
plue aplaŭdas
Sur verda tribunio vin
same aŭrora
Tra l' ventoj ankoraŭ mi
plue vin aŭdas
Per vortoj humanaj vin
montri bonkora

Nun venu, vi venu al
bela la lando
En tagoj printempaj vi
trovos nin samaj:
Gastame amikaj, danke-
maj kun brando –
Ho princo de Lingvo de
l'koraj homamaj!

(Januaro 2006)

(^o) Bulgarujo

Ông hoàng ngôn ngữ của lòng
nhân

Hãy sang xứ đẹp giữa ngày xuân
Người đây chung thủy cùng
chung rượu
Cảm tạ tình xưa, ôi cố nhân.

1-2006

Lê Thanh Thuốc dịch

Chú thích của Lê Thanh

Thuốc: Giáo sư tiến sĩ Mỹ Hum-
prey Tonkin là một nhà hùng
biện nổi tiếng trong phong trào
QTN. Ông từng là Chủ tịch Hội
QTN toàn cầu (UEA) trong nhiều
nhiệm kỳ.

Trong thời kỳ nhân dân ta
kháng chiến, ông tỏ thái độ đầy
thiện cảm với Việt Nam. Và dưới
quyền Chủ tịch của ông, UEA đã
đóng một vai trò đáng kể trong
việc phổ biến rộng rãi các sách
QTN của VN có nội dung tố cáo
tội ác chiến tranh xâm lược.

Raporto pri la 99-a Japana Esperanto-Kongreso

Sekvo de p.23

Adiaŭante karegajn geamikojn kiuj akompanis min al famaj lokoj dum
mia lasta tago en Sapiro, mi sole vojaĝis dum nur 30 minutoj al
flughaveno kie ges-roj Hori atendis. Subite mi konsciis, ke bonege zorgita
kaj indulgita ĉi tie, mia sendependa karaktero iel malfortiĝis. Surprize je
momento de maltrankvileco, mi emocie dankis al japanaj samideanoj kiuj
donis al mi sekuran kaj pacan senton en Esperantujo.





MEMPORTRETO

Ho Chi Minh: Tagkajero en prizono

"Nhật ký trong tù",

một bức chân dung của Hồ Chí Minh

(Trad. Dao Anh Kha, eld.: *Fremdlingva Eldonejo, Hanojo, 108 pĝ. Kun la portreto de la aŭtoro*).

La malĝojiga milito en Vjetnamio brulas en multaj animoj de la tutmonda publiko. La profilo de Ho Chi Minh, la gvidanto de la Nord-vjetnama popolo estas metafore kaj reale impresiga. Li estas konata kaj oni scias pri li, ke li estas unu el la ĉefaj aktoroj de la azia dramo, iama estro de la hindociĉina revolucio. Oni scias, ke lia kariero al la landestra pozicio gvidis tra bataloj, arestejo kaj, ke dum tiuj tempoj li estis malgraŭvola internato de multaj diversaj prizonoj japanaj kaj alispecaj. Kiel tagkajero la libro certe proponas interesajojn. Sed se oni atendas, ke la supre menciita libro per siaj 108 paĝoj enhavas tagraportojn de multspertinta politika estro, oni trovas ion tute alian.

Sendube la libro donas portreton de la prezidanto. Sed ne en rakontoj politike koloraj, entute ne en prozo. Ĉi tie temas pri

Ĉuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt Nam đang đốt cháy tâm hồn mọi người trên thế giới. Hình ảnh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, về mặt ẩn dụ cũng như trên thực tế, đã gây một ấn tượng sâu sắc trong chúng ta. Về nhân vật nổi tiếng này, ai nấy đều biết rằng hiện nay Người là một trong những nhà đạo diễn chủ yếu của tấn kịch châu Á và trước kia, Người đã từng là lãnh tụ cách mạng ở Đông Dương. Chúng ta biết rằng con đường đưa Người tới cương vị chủ tịch của một nước là trải qua nhiều chiến đấu và hy sinh, nhiều phen người đã bị giam cầm trong đủ các loại nhà tù của đế quốc. Là một "Nhật ký", dĩ nhiên cuốn sách hứa hẹn nhiều điều hấp dẫn. Nhưng ta chớ nên chờ đợi ở tập sách dày 108 trang này những điều ghi chép hàng ngày của một nhà lãnh tụ lão thành; bạn đọc sẽ thấy ở đây một cái gì khác hẳn.

Rõ ràng đây là một bức chân dung của một vị Chủ tịch. Nhưng đây không phải là những chuyện kể mang màu sắc chính trị và không phải là văn xuôi. Đây là thơ, những

poezio, mallongaj sed tre karakterizaj strofoj el la tempo de la kaptiteco, kiam Ho Chi Minh, por si mem elektis kiel tempopasigan faradon, la verkadon de mallongaj strofoj. Tiuj strofoj tute persone esprimas sentojn kaj esperojn de kaptito, malliberulo. Jen kaj jen oni trovas ankaŭ aludon pri la cirkonstancoj kaj motivoj de la situacio, sed ili estas pentritaj mole, senpasje. La internacia politiko en tiuj strofoj estas vuala fono, sed konkrete konturitaj estas la sentoj kaj la esperoj, la eltrovo de plezuroj – malfacile —en la monotona vivo de la senlibera vivo. Sed oni komprenas, ke Ho Chi Minh havas gravajn kvalitojn por esti poeto, kaj lia poezio estas kunmetita el vera poezia vervo, humoro, fantazio. La rezulto estas plezura poezio realisma, kaj kiel la temoj diktas, ĝi povas esti reala kaj romantika en ĝenerala senco de la vorto; aŭdu jenan specimenon:

VESPERO

*Ĉe l' teda sunsubiro, kiam oni
vespermanĝis,
Leviĝas el tenebro nur kanzonoj
kaj muziko.
Subite, en akademion noblan ĝi
sin ŝanĝis
De Dinhi la prizono tuŝita de la
romantiko.*

bài thơ ngắn gọn, những đoạn thơ mang đầy cá tính, viết ra trong hoàn cảnh bị kẻ địch bắt, vì Hồ Chí Minh đã chọn lấy cách làm thơ để giải khuây trong quãng thời gian Người bắt buộc phải ngồi không ở chốn lao tù. Những đoạn thơ hoàn toàn riêng tây này đã biểu hiện những cảm xúc và những niềm hy vọng của người bị bắt. Thẳng hoặc ở đây kia, người ta thấy tác giả ngụ ý nói đến những hoàn cảnh và lý do của tình huống, tuy nhiên những cái đó chỉ được phác qua một cách nhẹ nhàng vì không phải là chủ đích của tác giả. Người ta thấy trên tấm phông của tình hình chính trị quốc tế, nổi bật lên những nét tình cảm và những nét hy vọng, sự phát hiện ra niềm vui – dĩ nhiên là khó khăn – trong những ngày sống mất tự do. Ở đây người ta thấy Hồ Chí Minh có đầy đủ những đức tính quan trọng của một nhà thơ, vì thơ của người đã được kết tinh từ nguồn cảm hứng thực sự của thi ca, từ sự hóm hỉnh tinh tế và từ sức tưởng tượng phong phú. Những đức tính ấy đã đem lại cho người đọc sự sáng khoái được bắt gặp một nền thơ hiện thực và ở đây, qua các đề tài, thơ đã kết hợp chặt chẽ hiện thực với lãng mạn. Xin nêu ra một mẫu làm thí dụ:

XẾ CHIỀU

*Cơm xong, bóng đã xuống trầm trầm
Vang tiếng đàn ca, rộn tiếng ngâm;
Nhà ngục Tĩnh Tây mờ mịt tối
Bỗng thành nhạc quán viện hàn lâm.*

La tono estas tiel persona, ke oni senrimarke vidas antaŭ si la poeton, kiu vivas inter tre malfacilaj cirkontansoj, sed certe li ne estas senforta pupo. Li ne vegetas, sed vivas kaj trovas eĉ kaŭzon rimarki la ironion de la sorto kaj kune kun ĝi li ironiadas pri si mem:

Da akvo la porcio mezuras duonvazeton

Por fari siaplaĉe la tualeton au sian teon.

Ĉu volas vi vin lavi? Abstinu do vian teon.

Ĉu volas vi la teon? Forlasu la tualeton.

Aŭ alia, kiu same de interne parolas al si mem:

Se mankus frosta vintro la enua

Ne estus la ĝojiga varma printemp’;

Nun trafas vin malbena la plej kruda

L’ animo plu hardiĝas je fera tremp’.

Dank’ al la lerta kaj harmonia traduko de Dao Anh Kha, la esperanto-versoj ricevis ĝenerale belan kaj konvenan formon. La impresoj entute estas, kvazaŭ oni haltus en la tempotorento dum kelkaj minutoj sen specialaj pensoj pri la korporema milito – kies finon ni atendas kaj esperas – por pensi pri nenio alia ol nur pri tio, ke homo sincere volas montri sin. Kaj ni ricevis surprizan portreton.

Leginda libreto por ĉiuj, kiuj

Giọng thơ mang đầy bản sắc, làm cho người đọc tự nhiên cảm thấy mình đang đứng trước một nhà thơ, nhà thơ đang sống trong hoàn cảnh hết sức ngặt nghèo, nhưng rõ ràng nhà thơ không hề thiếu sức mạnh và thụ động. Trái lại, Người sống ra sống và còn có đủ lý do để nhìn thấy sự hài hước của số phận, để cùng với nó lại tự trào về mình:

Mỗi người nửa chậu nước nhà pha,

Rửa mặt, pha trà tự ý ta;

Muốn để pha trà, đừng rửa mặt

Muốn đem rửa mặt, chớ pha trà.

Hoặc như ở một bài thơ khác, dường như Người cũng vẫn đang nói với bên trong của tâm hồn mình:

Vì không có cảnh đông tàn

Thì đâu có cảnh huy hoàng ngày xuân,

Nghĩ mình trong bước gian truân

Tại Wong rèn luyện tinh thần thêm hăng.

Nhờ bản dịch của Đào Anh Kha tài tình và giàu âm điệu, các câu thơ QTN đã có được một hình thức đẹp đẽ và thích đáng. Nói chung, người đọc có cảm giác như mình được đứng dừng lại đôi phút trên dòng thác thời gian, tạm quên cuộc chiến tranh đau lòng đang diễn ra – cuộc chiến tranh phi nghĩa mà ai nấy đều mong muốn và tin tưởng là phải chấm dứt – để tập trung ý nghĩ vào một

ŝatas poezion, sendepende, kian
tezon oni akceptas politike.

F. Szilaghy

Fonto:

La Revuo NORDA PRISMO

N-ro 1 de la jaro 1967,

Ĉe la paĝo 61; 62

con người đang chân thành bộc lộ
mình. Và chúng ta đã tiếp nhận
được một bức chân dung làm cho
mình phải ngạc nhiên.

Đây là một cuốn sách mà tất cả
mọi người yêu thơ đều nên đọc, vô
lận người đọc ấy mang chính kiến
như thế nào.

Đào Anh Kha dịch

BÁO CÁO CHUYẾN ĐI DỰ ĐẠI HỘI QUỐC TẾ NGỮ LẦN THỨ 99 TẠI NHẬT BẢN

I. Một số thông tin cơ bản về đại hội:

Sự kiện: Đại hội Quốc tế ngữ (QTN) lần thứ 99 của Nhật
Thời gian: Từ ngày 6 đến ngày 8.10.2012
Địa điểm: Sapporo, Hokkaido, Nhật Bản
Chủ đề: Chúng ta dùng ngôn ngữ xanh (Esperanto) để nói
về thiên nhiên
Số lượng đại biểu: 190 người
Số lượng đại biểu quốc tế: 21 (đến từ Hàn Quốc, Đài Loan, Mông Cổ và
Việt Nam)

II. Các hoạt động của đại biểu đến từ Việt Nam trong đại hội:



Chiều 6.10	Tham dự buổi đón tiếp đại biểu và nhận tài liệu tham dự đại hội
Tối 6.10	+ Tham dự chương trình “tối giao lưu bè bạn”, giao lưu, kết bạn, trao đổi về văn hóa + Đóng góp cho chương trình bán đấu giá để gây quỹ ủng hộ cho phong trào của thanh niên 1 đĩa CD “Gastu cxe ni Vjetnamio!” nhằm quảng bá cho nhóm RIZOJ – các thanh niên yêu thích ca hát bằng QTN.
Sáng 7.10	+ Tham dự lễ khai mạc đại hội với tư cách là đại biểu duy nhất đến từ Việt Nam và gửi lời chào mừng đại hội. + Tham gia buổi họp theo chủ đề: Cùng chia sẻ những ước mơ dành cho tiếng QTN.
Chiều 7.10	+ Tham dự cuộc họp “các hoạt động tại châu Á” và báo cáo hoạt động của Việt Nam trong thời gian qua. + Tham dự lớp học “cùng nói tiếng Esperanto” dành cho người mới học QTN với vai trò khách mời, động viên khuyến khích người học sử dụng Esperanto để giao tiếp
Tối 7.10	+ Tham dự tiệc chiêu đãi trong đại hội + Giao lưu, kết bạn, trao đổi về văn hóa với nhiều nhà QTN đến từ nhiều thành phố khác nhau của Nhật
Sáng 8.10	+ Thuyết trình về các hoạt động của bản thân trong 5 năm kể từ khi học QTN và trả lời các câu hỏi của bè bạn quốc tế về Việt Nam cũng như phong trào trong nước. + Tham dự buổi họp và giới thiệu về các hoạt động của Oo-moto
Chiều 8.10	+ Tham dự buổi thuyết trình về thiên nhiên và các hoạt động bảo vệ môi trường tại Sapporo + Tham dự lễ bế mạc đại hội + Thăm quan một số địa danh nổi tiếng của thành phố Sapporo

III. Các kết quả thu được sau chuyến đi:

- Nâng cao khả năng ngôn ngữ, đặc biệt là khả năng nói QTN
- Đề xuất việc Tổ chức thanh niên QTN Việt Nam xin gia nhập làm một trong những thành viên tổ chức KS hàng năm
- Kêu gọi tài trợ cho 1 bạn thanh niên Việt Nam tham dự KS tại Nhật Bản vào cuối năm nay
- Giao lưu, kết bạn với rất nhiều các nhà QTN, đặc biệt là các nhà QTN



Nhật Bản

- Học hỏi thêm rất nhiều về cách tổ chức các sự kiện lớn và cách hợp tác cùng làm việc của người Nhật
- Tìm hiểu về lối sống, văn hóa, phong tục, tập quán, ẩm thực của người dân địa phương
- Giới thiệu với bạn bè quốc tế về Hà Nội và Việt Nam
- Giải đáp những thắc mắc của bạn bè quốc tế về phong trào QTN trong nước hay đời sống, văn hóa, phong tục tại Việt Nam

Raporto

pri la 99-a Japana Esperanto-Kongreso

Ĉi-jara kongreso okazis en verda Sapor, 6an – 8an de Oktobro, kun partopreno de 202 esperantistoj kaj japanaj kaj alilandaj. Ĉe tabelo de kongreso-programeroj, videblas de 5 ĝis 8 agadoj samtempe okazantaj. Tamen, mencitaĵoj en tiu raporto estas nur miaj plej impresaj spertoj kiel vjetnama kongresano.

Klare en mia memoro estas la tipaj dancoj de Saporanoj. Mi ne tute komprenis tamen gravas, ke mi sentis la ĝojon, korvamecon kaj laboremon de la ĉi-tieaj loĝantoj. Mi ankaŭ havis bonŝancon partopreni en Ainua danco en kiu multaj esperantistoj kaj artistoj kune dancis en rondoj.

Plej impresa por mi estis la momento kiam kongresanoj kolektiĝis por komuna foto. Ĉirkaŭ du cent homoj moviĝis al salono-centro, daŭre ŝanĝis lokojn laŭ gvidado de fotisto ĝis kiam ĉiuj vizaĝoj estis klare viditaj sur la foto. Tiam mi dezirus foti la tutan scenon en kiu fotisto staranta ĉe alta ŝtupetaro helpis fari bonan foton por ĉiuj, tamen mi verŝajne pli interesiĝis aperi en tiu memorinda foto ^^.

Post solena inaŭguro, mi partoprenis en kunsido “Ĝojon vi spertis en Esperantujo” gvidita de s-ino Saito Tume. En la ĉambro ĉeestis 10 esperantistoj, kaj komencantoj kaj spertuloj. Ĉiu volonte rakontis siajn bonajn spertojn. Mi impresiĝis pri s-ro Yasuhiro Kimoto kiu memfaris kaj kunportis multe da libro-signoj kun bazaj informoj pri Zamenhof, Esperanto kaj kontaktoj por lerni Esperanton en Japanio kaj en la mondo. Li ofte disdonis libro-signojn al gestudentoj kun kiuj li renkontiĝis, speciale en restoracioj aŭ trinkejoj. Eĉ dum nia babilado en trinkejo poste, li donis



unu al juna kelnerino kaj kuraĝigis ŝin lerni la internacian lingvon. Ni tuj instruis ŝin kelkajn esperantajn vortojn, ekzemple: “saluton” aŭ “dankon”. Mi rakontis pri mia plej bona amikino. Menciinde, malgraŭ ke ni studis en samklaso de la angla dum pli ol unu jaro sed niaj rilatoj ne estis tiel riĉaj. Tamen, ŝi estas mia akompanantino, ekde kiam ni komencis lerni Esperanton. Kunpartoprenante en preparaj agadoj de IJK 2007, ni malkovris samecojn kaj malsamecojn en niaj personecoj. Plaĉas al ni ambaŭ, ke diferencoj ŝajnas esti pli multaj, ol similecoj. Ekzemple, Nepo estas nature humura, tio kontrastis mian seriozan karakteron. Mi admiris kaj volis lerni la manieron, kiel ŝi ĝojigis homojn ŝiajn ĉirkaŭantajn per simplaj kaj inteligentaj respondoj. Nun ŝercigo estas mia lernita ebleco, kiu mejloŝtonigas mian personecon kaj gajigas mian ĉiutagan vivon. Nia amikeco multe signifas al mi.

Tiuj rakontoj iel donis pozitivaĵojn. Ekzemple, bonaĵoj spertitaj de ni certigis la decidon de unu esperantisto kiu delonge eklernis Esperanton, tamen estis apud la movado ĝis la organizado de la kongreso en Sapor. Aŭ komencantoj ĉeestante pli forte kredis je la kapableco de la lingvo internacia – konekti homojn kaj plibonigi la mondon.

Posttagmeze, mi ĉeestis en kunsido “Azia agado” kaj raportis dum kvin minutoj pri Esperanto-movado en Vjetnamio. Ĉijare okazis multe de gravaj agadoj en mia lando (kaj UK 97a kaj IJK 68a) kaj estis malfacile prepari raporton dum tiel mallonga tempo. Finfine, mi sukcesis elekti ĉefajojn. Pligravas, ke dum la kunsido, mi lernis japanan raporto-manieron en kiu ekzistas kelkaj ĝeneralaj statistikoj kaj ĉefe personaj spertoj, impresoj aŭ opinioj. Tiel, 3 aŭ 5 aŭ 10 minutoj por raporti estas ĉiam sufiĉa. Sekve, mi partoprenis en programero “Parolu Esperante”. Kiel eksterlanda gasto, mi respondis multe da demandoj kaj instigis ilin plu paroli. Tiumaniere, mi utiligis mian ĉeeston kaj ricevis dankojn de s-ro Hotta Hirohiko kaj lernantoj. Tamen, estas mi kiu dankegas ilin pro la nova konscio. Menciinde, ke la unua impresoj pri la klaso devenis de komencantoj kiuj estas ne tre junaj. Tio estas malsama kompare al komencantoj en Vjetnamio – junaj gestudentoj. Estis kortuŝe por mi vidi ĝojon kaj klopodadon de lernantoj kiuj havis multajn aĝojn aŭ ne posedis specialan talenton de lingvo-lernado. Pasinte, mi admiris eŭropajn esperantistojn kiuj flue kaj bone parolis Esperanton. Numtempe, kiel delegito pri junulara movado en Vjetnamio, mi iel ŝanĝis mian sintenon – pli respekti kaj apreci aziajn samidenojn kies amo por Esperanto venkas lernadajn malfacilaĵojn kaŭzitaĵoj de malsamaĵoj inter landaj kaj internaciaj lingvoj.

Esperanto tra la mondo

« **La Esperantisto de la Jaro Redakcie** »

Peter Baláž: la Esperantisto de la Jaro 2012

15 Decembro 2012 de AIKo

Bản tin về “Nhà Quốc tế ngữ năm 2012”

Peter Baláž:

Nhà Quốc tế ngữ của năm 2012

La Ondo de Esperanto iniciatis en 1998 ĉiujaran proklamon de la Esperantisto de la Jaro. Al la projekto aliĝis reprezentantoj de

diversaj tendencoj en la Esperanto-komunumo kaj sendependaj kompetentuloj.

En ĉi tiu jaro 15 kandidatigantoj proponis 21 kandidatojn, al kiuj 15 elektantoj jene donis la voĉojn:

Peter Baláž – 7 voĉoj

Peter Baláž, 33-jara slovaka esperantisto, kunordiganto de la asocio Edukado@Interreto (E@I) estas proklamita la Esperantisto de la Jaro 2012 pro starigo, evoluigo kaj prizorgo de gravaj retaj projektoj; modela kunlaboro kun landaj kaj Eŭropaj instancoj; okazigo de la Somera Esperanto-Lernejo kaj de la scienca konferenco KAEST; eldono de gravaj diskoj, libroj, broŝuroj kaj filmoj en/pri Espe-



Năm 1998, Tạp chí “La Ondo de Esperanto” đã khởi xướng việc hàng năm công bố Nhà Quốc tế ngữ của năm. Tham gia dự án này là những đại diện và các chuyên gia tự do về nhiều các lĩnh vực khác nhau trong cộng đồng Quốc tế ngữ.

Trong năm nay, 15 vị đại biểu đã đề xuất 21 ứng viên, và tiến hành bầu chọn cho các ứng viên này với kết quả

Peter BALÁŽ dành được 7 phiếu. Nhờ những đóng góp cho việc phát triển, thành lập và quản lý các dự án mạng quan trọng; tham gia cộng tác với chính quyền quốc gia và cộng đồng châu Âu, tổ chức Lớp học Esperanto Mùa hè và Hội nghị Khoa học KAEST; phát hành băng đĩa, sách, tờ rơi và các bộ phim quan trọng bằng và về Esperanto, Peter BALÁŽ, một nhà Quốc tế ngữ Slovakia 33 tuổi, điều phối viên của tổ chức Edukado@Internet (Đào tạo qua Internet) (E@I) được bầu chọn là nhà Quốc tế ngữ năm 2012. Ngoài ra, ông

ranto; kaj pro tio, ke li sukcesas stimuli kaj (re)aktivigi multajn talentajn gejunulojn, kiuj sen tio eble perdus intereson pri Esperanto.

Vjetnama Esperanto-Asocio sincere kaj varme lin gratulas pro ĉi tiu honoro.

Listo de esperantistoj honorigitaj en Esperanta Panteono de edukado.net en 2012

Devenas de la greka, la vorto Panteono indikas la templon de grekoj kaj romoj por honorigi diojn.

La signifo de la termino estas vastigata al la listo de homoj honorigitaj en iu lando aŭ iu komunumo, ktp.

En Esperantujo, Panteono estas uzita ĉe edukado.net por honorigi esperantistojn kiuj multkontribuis al trejnado de Esperanto. Antaŭe, nur mortintaj homoj ricevis la honoron, tamen poste inkluzive de vivantaj personoj. Ĉiujare cirkaŭ 10-15 individuoj estas honorigitaj.

Dum la jaro 2012, inter honorigitaj uloj estas: Marjorie Boulton, Renato Corsetti,

còn thành công trong việc khuyến khích những tài năng trẻ tham gia và trở lại với phong trào, những người mà không có sự khuyến khích này có lẽ đã mất đi niềm hứng thú, yêu thích đối với Quốc tế ngữ.

Nguồn: La Ondo de Esperanto.

<http://sezonoj.ru/2012/12/balaz/>

Hội Quốc tế ngữ Việt Nam (VEA) chân thành và nồng nhiệt chúc mừng ông Peter Baláž với sự vinh danh này.

Người dịch: Trần thị Hoan

Danh sách các nhà QTN được vinh danh vào Điện Panteono (Esperanto) của edukado.net năm 2012

Nguồn gốc từ Panteono là tiếng Hy Lạp, chỉ ngôi đền của người Hy Lạp và người La Mã để vinh danh các vị thần.

Nghĩa của thuật ngữ đó đã được mở rộng ra thành danh sách những người được vinh danh tại một nước nào đó, một cộng đồng nào đó...

Trong cộng đồng QTN, từ Panteono được sử dụng trong mạng “edukado.net” để vinh danh những người có công trong công việc đào tạo QTN, thoát đầu chỉ vinh danh những người đã qua đời, sau này mở rộng ra đối với cả những người còn sống. Mỗi năm vinh danh khoảng 10-15 người.

Năm 2012, trong số những người được vinh danh, có: Marjorie Boul-

Giuseppe Grattapaglia (kiuj fondis Bonan Esperon en Brazilo por infanoj kiuj ne havas familion), Paul Gubbins (aŭtoro de Kunvojaĝu), Boris Kolker, Stano Marcek (verkisto de Esperanto per rekta metodo), Zlatko Tisljar (unu el verkistoj de Zagreba Metodo).

En 2012, estas 13 homoj ricevitaj la honoron:

1. Britio: John Wells
2. & 3. Bulgario: Mariana Gencheva kaj Ivanka Kirĉeva Stoyanova (kiu ĉeestis en Vjetnamio por trejni helpantojn)
4. Burundo: Gilbert Niyukuri
5. Koreio: Jungkee Lee
6. Hungario: Monika Molnar
7. Kroatio: Spomenka Štimec (unu el verkistoj de Zagreba Metodo)
8. Rusio: Svetlana Smetanina
9. Francio: Franciska Toubale (kiu alvenis Vjetnamion por trejni helpantojn)
10. Finnio: Raita Pyhälä
11. Svedio: Mireille Grosjean
12. Vjetnamio: Nguyễn Xuân Thu
13. Aŭstralio: Trevor Steele

Helpu al vjetnamoj partopreni en IJK!

mer., 2013-01-23 22:23 — oficejo
Antaŭ ĝuste unu jaro TEJO trovis sin en sufiĉe komplika

ton, Renato Corsetti, Giuseppe Grattapaglia (2 ŝagrinistoj, 2 ŝagrinistoj), Paul Gubbins (kiu ĉeestis en Vjetnamio por trejni helpantojn), Boris Kolker, Stano Marcek (verkisto de Esperanto per rekta metodo), Zlatko Tisljar (unu el verkistoj de Zagreba Metodo).

Năm 2012, có 13 người được vinh danh:

1. Anh: John Wells;
- 2 & 3 Bun-ga-ri: Mariana Gencheva và Ivanka Kirĉeva Stoyanova (Đã đến VN giúp đào tạo TNV).
4. Burundo: Gilbert Niyukuri
5. Hàn Quốc: Jungkee Lee
6. Hung –ga-ri: Monika Molnar.
7. Kroat-ti-a: Spomenka Štimec (1 trong những đồng tác giả sách Zagreba Metodo).
8. Nga: Svetlana Smetanina.
9. Pháp: Franciska Toubale (Đã đến VN giúp đào tạo TNV).
10. Phần lan: Raita Pyhälä.
11. Thụy sĩ: Mireille Grosjean.
12. Việt nam: Nguyễn Xuân Thu.
13. Úc: Trevor Steele.

Hãy giúp đỡ các thanh niên Việt Nam tham dự IJK!

☺ Cách đây tròn một năm, TEJO lâm vào một hoàn cảnh thật sự phức tạp. Do một số rắc rối mà Nhật Bản – đất nước được lựa

prenantoj, almenaŭ unufoje (laŭvoje ricevante motiviĝon por plua agado por Esperanto).

Kaj tial ni volas peti al vi helpi nin monkollekti por subvencii ilian partoprenon en la IJK ĉi-somere. Ni konscias ke la vojaĝ-kostoj estas enorme altaj, kaj sekve ju pli da homoj donacos des pliaj junaj vjetnamoj ricevos la donacon de partopreni la IJK-n. Vi povas konvene uzi la kontan sistemon de UEA (per ĝiro al “tejtej” kun indiko “subvencio al vjetnamoj”), simplan PayPal-ordonon al financoj@co.uea.org, aĵnan alian manieron transpagi kiun ebligas UEA (http://www.uea.org/alighoj/pag_manieroj.html), aŭ nian kampanjon ĉe IndieGoGo: <http://www.indiegogo.com/vjetnamoj-en-ijk>. Por donacoj je 300 € kaj pli atendas mojosa reciproka donaceto!

Via,

Lukasz - prezidanto de TEJO

Afiŝita en: Internacia Junulara Kongreso (IJK)



mà thòi; hành trình từ Việt Nam đến các địa điểm khác trên thế giới mất khoảng 1000 euro, trong khi bản thân Việt Nam lại là nước rất nghèo. Chúng tôi tin rằng với nỗ lực và cống hiến to lớn trong việc tổ chức sự kiện quan trọng nhất dành cho thanh niên, họ xứng đáng có ít nhất một lần tham dự đại hội thanh niên chỉ để tận hưởng cảm giác như các đại biểu (như là cách nhận được thêm động lực thúc đẩy hoạt động cho phong trào).

Và đó chính là lý do tại sao, chúng tôi kêu gọi các bạn hãy đóng góp tiền để tài trợ cho họ tham dự IJK mùa hè này. Chúng ta đều ý thức được rằng chi phí đi lại là rất đắt đỏ, vì vậy càng nhiều người quyên góp, càng nhiều thanh niên Việt Nam nhận được suất tham dự IJK. Bạn có thể sử dụng tài khoản của UEA (với tiêu đề “ủng hộ thanh niên Việt Nam”) hay đơn giản là chuyển tiền qua Paypal đến financoj@co.uea.org, và các cách khác mà UEA (http://www.uea.org/alighoj/pag_manieroj.html) hay IndieGoGo (<http://www.indiegogo.com/vjetnamoj-en-ijk>) cho phép. Với mỗi món quà trị giá từ 300 euro trở lên, bạn sẽ được tặng một món quà nhỏ thú vị!

Lukasz – Chủ tịch TEJO

Tin trong nước

Những bức thư từ Bjalistok về bản dịch chữ Việt của “Cuốn sách đầu tiên”

Bức thư thứ nhất:

Của Ela Karczewska (gửi ngày 23-6-2012)

Đến tận hôm qua, bưu phẩm của các bạn gửi mới đến được thư viện tại Trung tâm Zamenhof ở Bjalistok. Hôm nay tôi sẽ có dịp giới thiệu nó với 10 nhà báo Lit-tô-vi-a và cùng với họ chào mừng công việc đầy ý nghĩa tốt đẹp của các bạn. Đến ngày 26-7 chúng tôi sẽ triển lãm bản dịch tiếng Việt của “Cuốn Sách Đầu Tiên” cùng với các bản dịch sang các tiếng khác và sẽ gửi ảnh cho các bạn. Xin thân ái cảm ơn các bạn.

Ela Karczewska

*Chủ tịch Hội QTN Bjalistok
Thủ thư Tủ sách Esperanto*

Bức thư thứ hai:

Của Ela Karczewska (gửi ngày 7-1-2013).

Bạn thân mến,
Ngày 26-7-2012 tại quán Cà-phê Esperanto ở Bjalistok đã tổ chức một buổi tối giới thiệu về tác giả Lu-

Leteroj el Bjalistoko pri la vjetnama versio de la “Unua Libro”

La unua letero:

Ela Karczewska (Junino 23-2012)

Ĝus hieraŭ venis via sendaĵo al la biblioteko en Zamenhofcentro de Bjalistoko. Hodiaŭ mi havos okazon montri ĝin al 10 litovaj ĵurnalistoj, kaj kune kun ili gratuli vin pro via bona laboro. La 26-an de julio ni ekspozicios la vjetnoman version inter aliaj kaj sendos al vi la bildon. Dankante varmege.

Ela Karczewska

*Prezidantino de Bjalistoka Esperanto-Societo
Bibliotekistino en la Esperanto-Libraro.*


La dua letero:

Ela Karczewska (7-1-2013)

Kara samid-eano

La 26-an de julio okazis en Bjalistoko en Kafejo Esperanto la aŭtora vespero de Ludoviko Zamen-





doviko Zamenhof. Trong buổi giới thiệu này, nhà QTN Ludoviko trẻ của chúng ta cùng với thư ký của mình đã trả lời các câu hỏi và tặng bản sao “Cuốn sách đầu tiên” của mình.

Mời các bạn xem ảnh trên Facebook của Hội QTN Bjalistok:
ime=1357027199&hash=-7024392609231660553&unit_start_time=1340449595&unit_end_time=1340449595&__req=1

Chào thân ái.

Ela Karczewska

hof, dum kiu nia juna Ludoviko kun sia sekretario respondis je demandoj kaj donacis la partoprenantojn reprinted de sia “Unua Libro”.

Spektu bildojn ĉe la fejsbuk de Bjalistoka e-Societo
ime=1357027199&hash=-7024392609231660553&unit_start_time=1340449595&unit_end_time=1340449595&__req=1

Amike

Ela Karczewska

Lớp huấn luyện mới về Esperanto

Các bạn thân mến,

Tôi xin vui mừng báo tin với các bạn, sáng ngày 17-1-2013, một lớp huấn luyện mới về Esperanto đã khai mạc tại trường VSK.. Như các bạn đã biết, VSK là chữ viết tắt của Vjetnama Super- Knaboj. Trường mầm non VSK tiếp nhận các cháu từ 3 đến 6 tuổi và thuộc tập đoàn VSK do chị Lại Thị Hải Lý làm Tổng giám đốc.


Tập đoàn VSK nhằm mục đích áp dụng việc học tập sớm cho trẻ em, thậm chí ngay từ lúc sơ sinh. Trẻ em càng được học tập sớm, hiệu quả càng rõ ràng. Trong khuôn khổ tổng quát của khái niệm này, tập đoàn VSK đã mở nhiều lớp khác nhau cho những người quan tâm, chủ yếu là cho các cặp vợ chồng gửi

Nova Esperanto-trejnado kurso

Karaj listanoj,

Mi ĝoje anoncas al vi, ke matene de la 17a de januaro 2013, ĉe VSK-lernejo, okazis inaŭguro de Esperanto-trejnado kurso. Kiel vi probable scias, VSK estas la mallongigo de Vjetnama Super-Knaboj. VSK infanlernejo por 3-6 jaraj geknaboj apartenas al la VSK-grupo estrita de ĝia ĝenerala direktorino Lai Thi Hai Ly.

VSK-grupo celas apliki la fruan lernadon ĉe infanoj eĉ antaŭ la naskiĝo. Ju pli la infano frue lernas, despli efika estas la rezulto. Kadre de tiu ĝenerala koncepto, VSK-grupo malfermas diversajn kursojn por interesuloj, precipe por geedzoj kiuj sendas iliajn infanojn al VSK-lernejo, aŭ novelziĝintaj



con theo học tại trường mầm non VSK, hoặc cả những cặp vợ chồng mới cưới có ý định áp dụng khái niệm giáo dục sớm cho con cái.

Trong khuôn khổ của khái niệm này, lớp huấn luyện về Esperanto được tổ chức cho các bậc cha mẹ (hoặc cha mẹ tương lai) của các học sinh để họ có thể dạy Esperanto cho con cái của mình làm một công cụ trợ giúp cho việc học các ngôn ngữ khác. Phần lớn trong 17 học viên của lớp Esperanto này là những viên chức giữ địa vị chủ chốt trong nhiều lĩnh vực xã hội khác nhau. Ngoài tiếng mẹ đẻ, các vị này biết ít nhất 2 ngoại ngữ nữa trong các tiếng sau đây: Anh, Pháp, Tây Ban Nha, tiếng Trung.

Trong 2 giờ, chị Hải Lý giới thiệu phần mở đầu của Esperanto, về tác giả của Esperanto, cờ và Hội ca của Esperanto. Mọi người đã học bài đầu tiên của giáo trình Mazi en Gondolando, học mẫu viết thư cho bạn bè và cách tự giới thiệu, chọn tên cho mình bằng Esperanto. Một trang blog trên Facebook để trao đổi chỉ bằng Esperanto đã được thiết lập. Sau 2 giờ, mọi người đã có thể phát âm một cách rõ ràng mọi từ Esperanto. Một học viên được mời đọc to mẫu viết thư, và học viên đó phát biểu là nhờ vào bài học đầu tiên và lòng ham thích các ngoại ngữ, bạn đó đã hiểu quá nửa nội dung lá thư. Điều này chỉ ra rằng học viên của lớp học đặc biệt này là những con người đầy năng động, phương pháp của họ hoàn toàn mới, họ dùng Facebook

paroj, kiuj intencas apliki la koncepton de frua lernado.

Kadre de tiu koncepto, tiu ĉi Esperanto trejnado estas organizita por ke la gepatroj aŭ ontaj gepatroj povu instrui Esperanton al siaj infanoj kiel helpilo por lernado de pliaj aliaj lingvoj. Plejparto de la 17 gelernantoj estas oficistoj okupantaj ŝlosilpostenojn en diversaj kampoj de aktiveco en la socio. Krom ilia gepatra lingvo, ili scipovas almenaŭ 2 el la jenaj lingvoj: angla, franca, hispana, ĉina.

Dum 2-hora kurso, Hai Ly prezentis enkondukon al Esperanto, la aŭtoron de Esperanto, la flagon kaj la himnon de Esperanto. Oni lernis la unuan lecionon de Mazi en Gondolando, legis modelan leteron al amiko por sinprezento, adoptis individuon esperantan nomon. Estos kreita blogo ĉe Facebook por interŝanĝo nur en esperanto. Post 2 horoj, ĉiuj kapablas korekte prononci ĉiujn Esperanto vortojn. Unu lernanto estas petata laŭtlegi la modelan leteron, kaj li diras, ke danke al la unua leciono kaj lia scipovo de aliaj lingvoj, li komprenis pli ol duonon de la enhavo de la letero. Temas, do pri tre speciala kurso, kies lernantoj estas plene motivitaj, kies metodo estas tute nova, uzante Facebook kiel ludkorto por prak-

nghĩa như một trò chơi để thực hành ngôn ngữ. Lớp học sẽ bao gồm khoảng 16 giờ lên lớp và diễn ra tối đa là 3 tháng.

Đây quả là một thách thức cho người hướng dẫn lớp, các học viên – và hy vọng – là họ sẽ đạt được đến kết quả mong đợi. Thông tin về lớp học này đã được gửi tới edukado.net.

Báo cáo: Nguyễn Xuân Thu – Trưởng ban Đào tạo của VEA và thành viên của Chi hội ILEI tại VN

praktiki la lingvon. La kurso inkluzivas 16 du horajn kunsidojn kaj daŭras maksimume 3 monatoj.

Tio estas defio por la kursgvindanto, la lernantoj kaj espereble, ĝi atingos atenditajn rezultojn. Priskribo pri la kurso estas sendita al edukado.net

Raportas: Nguyen Xuan Thu, estro de Trejna Komisiono de VEA, membro de vjetnama landa sekcio de ILEI

Việt Nam đứng thứ ba trong

VERDA MESAĜO EL VJETNAMIO

MUC LỤC

1/2013

ENHAVO

*** Phong trào trong nước**

- Ngày Zamenhof năm 20126 - 12
- Một số tác phẩm của viện sĩ Đào Anh Kha.....13 - 20
- Báo cáo về chuyến đi dự ĐH Nhật lần thứ 9920 - 23
- Tin phong trào29 - 32

*** Esperanto khắp thế giới**

- Nhà QTN của năm 2012.....24 - 25
- Danh sách các nhà QTN được vinh danh vào Điện Panteono (Esperanto) của edukado.net năm 201225-26

*** Enlanda Movado**

- Zamenhof-Tago 20126 - 12
- Kelkaj verkaĵoj de Esperanta Akademiano Dao Anh Kha.....13 - 20
- Raporto pri la 99-a Japana Esperanto-kongreso20 - 23
- Movadaj novaĵoj.....29 - 32

• Esperanto tra la mondo

- Esperantisto de la jaro 2012.....24 - 25
- Listo de esperantistoj honorigitaj en Esperanta Panteono de edukado.net en 201225-26

Chịu trách nhiệm xuất bản (Respondeculo-eldonanto): Nguyễn Văn Lợi

Tổng biên tập (Ĉefredaktoro): Nguyễn Thị Phương Mai

Ban biên tập (Redakcianoj): Nguyễn Xuân Thu, Hồ Khuê, Lương Ngọc Bảo